

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 164/2021/HS-ST

Ngày: 29-9-2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Quang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Hiền.

Ông Đỗ Văn Ngôn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Chu Thị Minh Nguyệt - Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2021/HSST ngày 08/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2021/QĐXXST-HS ngày 16/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Văn T**, sinh năm 1990; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Lâm Văn M9, (đã chết) và bà Chu Thị Th9; Có vợ Nguyễn Thị T9 và có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Ngô Văn Tr, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

* **Người làm chứng:** Anh Hà Lâm S, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

* **Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 25 phút ngày 26/6/2021, tại đoạn đường vành đai 4 thuộc địa phận thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Công an xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang Lâm Văn T- sinh năm 1990, trú tại: thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của T: Thu tại lòng bàn tay trái của Lâm Văn T 01 gói giấy bạc màu trắng được vo tròn, bên trong chứa 01 viên nén màu hồng đỏ và chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp), được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”. Quá trình bắt quả tang còn thu giữ của T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 98K1- 196.10, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7.

Cùng ngày 26/6/2021, Công an xã Việt Tiến đã bàn giao hồ sơ tài liệu, vật chứng và đối tượng Lâm Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày 26/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã tiến hành tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lâm Văn T tại thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang và kiểm tra điện thoại di động, xe mô tô thu giữ của T. Kết quả khám xét khẩn cấp nơi ở và kiểm tra điện thoại, xe mô tô không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 26/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT” để xác định có phải là chất ma túy không, loại chất ma túy, khối lượng.

Tại Bản kết luận giám định số 1054/KL-KTHS ngày 28/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: ***Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:*** Tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc ***là ma túy, có khối lượng 0,185 gam, loại Methamphetamine.***

Quá trình điều tra, bị can Lâm Văn T khai nhận về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bắt quả tang: Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2021, sau khi đi chơi ở đường vành đai 4 thuộc địa phận xã Việt Tiến, huyện Việt Yên và T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát 98K1- 196.10 về nhà. T điều khiển xe đi đến đoạn đường vành đai 4 thuộc địa phận thôn H, xã V, huyện V thì phát hiện ở trên mặt đường sát rìa đường bên trái theo hướng đi của T có 01 gói giấy bạc màu trắng được vo lại nghĩ là ma túy. T dừng xe lại nhặt gói giấy bạc màu trắng mở ra xem thấy bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng đỏ và chất tinh thể màu trắng biết đó là ma túy tổng hợp dạng đá ngựa vì trước đó đã sử dụng nên T cất gói ma túy vào túi quần phía sau bên trái đang mặc của mình để mang về nhà sử dụng. T tiếp tục điều khiển xe mô tô mang theo gói ma túy đi được

khoảng 100m thì bị Tổ công tác Công an xã Việt Tiến, huyện Việt Yên phát hiện nên T dùng xe lấy gói ma túy cất giấu trong túi quần cầm ở trong lòng bàn tay trái thì bị Công an thu giữ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng toàn bộ vật chứng có liên quan.

Ngày 06/8/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo T xác định vị trí nhất được gói ma túy ngày 26/6/2021 ở rìa đường đoạn đường vành đai 4 thuộc địa phận thôn H, xã V, huyện V. Kết quả bị can T đã xác định, chỉ đúng vị trí đã nhất được gói ma túy như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Bản cáo trạng số 155/CT-VKS ngày 08/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Lâm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lâm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn T từ 12 tháng tù đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ 26/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

*** Về vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,149 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

Trả lại bị cáo Lâm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Glaxy J7.

Trả lại anh Ngô Văn Tr 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 98K1-196.10

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lâm Văn T.

Bị cáo lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 17 giờ 25 phút ngày 26/6/2021, tại đường vành đai 4 đoạn thuộc thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Công an xã Việt Tiến, huyện Việt Yên phát hiện, bắt quả tang Lâm Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,185 gam chất ma túy loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng.

[4] Như vậy hành vi của Lâm Văn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Lâm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan đối với bị cáo.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo phạm tội nhưng không có mục đích thu lời bất chính, gia đình thuộc hộ cận nghèo và bản thân bị cáo bị tàn tật mức độ nhẹ nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[9] Trong quá trình điều tra, bị cáo T khai cách ngày bị bắt khoảng 4-5 năm, bị cáo có 01 lần sử dụng ma túy tổng hợp tại nhà nhưng không bị Công an phát hiện. Do không thu giữ được ma túy và thời hiệu xử phạt hành chính đối với hành vi sử dụng ma túy đối với bị cáo đã hết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đi chơi ở ngoài đường vào ngày 26/6/2021, trong khi huyện Việt Yên đang thực hiện giãn cách xã hội để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và xã Việt Tiến xác định việc ra khỏi nhà của T vi phạm quy định phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã có công văn đề nghị Công an huyện Việt Yên làm thủ tục xử lý hành chính về phòng chống dịch bệnh Covid-19 đối với Lâm Văn T theo quy định là có căn cứ.

Đối với người để ma túy ở đường, bị cáo T khai không biết là của ai, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa điểm bị can khai nhất được ma túy nhưng không xác định được là ai nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra và đề nghị xử lý sau là có căn cứ.

Quá trình điều tra xác định, anh Tr khi cho mượn xe không biết việc bị cáo T sử dụng để tàng trữ trái phép chất ma túy nên anh Tr không vi phạm pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98K1- 196.10 bị cáo T mượn của anh Ngô Văn Tr, sinh năm 1982, trú tại thôn Xuân Lạn, xã Hương Mai, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang trước đó. Anh Tr không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy và dùng xe để mang ma túy về nhà, xét thấy đây là tài sản hợp pháp của anh Tr nên cần trả lại anh Tr.

Đối với Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 là tài sản của bị cáo T, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại bị cáo T.

Đối với 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu “QT” bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và mẫu viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng là ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định là vật cấm lưu hành trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy

[11] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu “QT” bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và mẫu viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng là ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định.

Trả lại bị cáo Lâm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7.

Trả lại anh Ngô Văn Tr 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave, màu sơn trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 98K1-196.10

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lâm Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS + VP.

Ngô Văn Quang